

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2020/HS-PT**

Ngày: 24/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo Hà Thị S do có kháng cáo của bị cáo Hà Thị S đối với Bản án sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 08 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hà Thị S**, sinh năm 1991; tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn Dốc Cát, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Song M, sinh năm 1955 và bà Lê Thị T, sinh năm 1955; chồng: Y Sĩ, sinh năm 1990; có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 20/06/2019 đến ngày 28/06/2019. Bị cáo tại ngoại, Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/08/2019, tại lán trại của vợ chồng ông Y D, bà Nguyễn Thị P tại thôn Ma Gú, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa, Hà Thị Soa (là con dâu của ông D, bà P) có ý định lấy trộm số tiền của ông D, bà P. Lợi dụng lúc ông D, bà P không có mặt ở lán trại, S lén lút lấy hũ nhựa đựng tiền đang cất giấu trong bao lúa rút mỗi xấp một ít tiền, rồi để hũ nhựa đựng tiền lại chỗ cũ. S đếm được tổng cộng 17.000.000

đồng (loại tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng) rồi bỏ vào túi áo khoác cất giấu. Khoảng 20 giờ cùng ngày Y Sĩ (là chồng của S) điều khiển xe mô tô chở S về nhà, trên đường đi S1 nghỉ ngơi S mua điện thoại mới nên đã kiểm tra thì phát hiện trong áo khoác của S có 17.000.000 đồng. S1 hỏi tiền ở đâu có? S nói tiền do bán vàng của vợ chồng. S1 lấy tiền đem về nhà cất giữ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông D, bà P phát hiện bị mất tiền nên đã báo với Công an huyện Sơn Hòa. Quá trình điều tra S khai nhận, khoảng 17 giờ 30 ngày 13/07/2019, S phát hiện hũ nhựa đựng nhiều xấp tiền, được ông D, bà P cất giấu trong bao lúa tại trại rẫy của ông D, bà P. S đã lén lút rút trộm mỗi xấp một ít được tổng cộng 34.000.000 đồng (gồm 68 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng), S đem về nhà cất giấu, sau đó sử dụng 20.750.000 đồng mua vàng nữ trang, số còn lại đem cất giấu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HSST ngày 08/05/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa đã tuyên Hà Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Hà Thị S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/08/2019 đến ngày 13/08/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/05/2020, bị cáo Hà Thị S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị cáo Hà Thị S; và căn cứ Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Thị S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/08/2019 đến ngày 13/08/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 10/8/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Hà Thị S, nhưng bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và nêu lý do bị cáo sinh con ở bệnh viện vào ngày 08/8/2020, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã Quyết định hoãn phiên tòa đồng thời ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 07 giờ 30 ngày 24/8/2020. Tuy nhiên, ngày 24/8/2020 bị cáo tiếp tục có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên

Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiến hành xét xử vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/07/2019 và ngày 03/08/2019, bị cáo Hà Thị S đã 02 lần lén lút chiếm đoạt số tiền 51.000.000 đồng (Lần một 34.000.000 đồng, lần hai 17.000.000 đồng) của vợ chồng ông Y D, bà Nguyễn Thị P cất giữ tại lán trại thuộc thôn Ma Gú, xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa. Nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm. Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng, tính chất, mức độ phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và bị hại có đơn bãi nại, xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên để xử phạt bị cáo Hà Thị S 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Hà Thị S cung cấp các tài liệu chứng minh: Cha ruột bị cáo là ông Hà Song M từng tham gia chiến trường B thuộc sư đoàn 315, mẹ ruột bị cáo bà Lê Thị Tùng là thanh niên xung phong tham gia thời kỳ kháng chiến chống Mỹ là người có công với cách mạng; tại thời điểm xét xử sơ thẩm bị cáo đang mang thai và hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhưng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo Hà Thị S kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo **Hà Thị S– 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/08/2019 đến ngày 13/08/2019.

Bị cáo Hà Thị S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Sơn Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1);
- Lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

